

Số: 132 /QĐ-THTBB

Long Biên, ngày 20 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC THẠCH BÀN B

Căn cứ Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005, 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định đánh giá học sinh Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc qui định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 282/KH-HĐTĐKT ngày 30/11/2023 của Hội đồng thi đua khen thưởng Thành phố về công tác thi đua, khen thưởng năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị viên chức, người lao động năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Thạch Bàn B;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế Thi đua – Khen thưởng Trường Tiểu học Thạch Bàn B năm học 2025-2026 gồm 4 chương 10 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trường Tiểu học Thạch Bàn B chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- CBCC-VC cơ quan: để thực hiện;
- Lưu: VP.


HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Tuyền

QUY CHẾ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 132/QĐ-THTBB ngày 20/10/2025
của trường TH Thạch Bàn B)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định cụ thể về nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua; tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; các hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng; quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng; quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng; vi phạm và xử lý vi phạm; khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng;

2. Các nội dung về thi đua, khen thưởng khác có liên quan không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thi đua gồm:

- a) Các tập thể: tổ chuyên môn, lớp;
- b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bao gồm cả người đang trong thời gian tập sự, hợp đồng từ 01 năm trở lên trong đang làm việc tại Trường Tiểu học Thạch Bàn B và học sinh nhà trường.

2. Đối tượng khen thưởng:

Là những đối tượng quy định tại khoản 1 điều này có thành tích trong các hoạt động của nhà trường và có đóng góp công sức to lớn cho sự nghiệp phát triển giáo dục địa phương.

Điều 3. Yêu cầu đối với việc xét thi đua, khen thưởng

1. Việc xét khen thưởng được tiến hành khi tổng kết năm học hoặc kì học, các đợt thi đua, các cuộc vận động hoặc khi phát hiện gương người tốt, việc tốt.

2. Việc đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và phạm vi ảnh hưởng của thành tích phải phù hợp với kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động.

3. Đối với danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng phải có số phiếu (hoặc biểu quyết) đồng ý đạt tỷ lệ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

Điều 4. Nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng và các cá nhân

1. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng xây dựng kế hoạch, nội dung, biện pháp tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong nhà trường; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; xét tặng khen thưởng các danh hiệu thi đua theo quy định.

2. Người đứng đầu các tổ chức trong nhà trường, giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm cụ thể hóa nội dung, chỉ tiêu, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua, đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

3. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tham gia hưởng ứng các phong trào thi đua của ngành do nhà trường tổ chức, phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin cá nhân và tập thể của hồ sơ đề nghị khen thưởng.

Chương II

CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN XÉT THI ĐUA

Điều 5: Các danh hiệu thi đua

1. Đối với công chức, viên chức, người lao động:

a) Tập thể: Tổ Lao động tiên tiến (LĐTT).

b) Cá nhân: Lao động tiên tiến; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố; Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố; Bằng khen của Bộ GD&ĐT; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Đạt giải các cuộc thi cấp trường; GVCN và giáo viên bồi dưỡng HS có nhiều học sinh đạt giải tất cả các môn học và các môn năng khiếu cấp quận, cấp thành phố, quốc gia, quốc tế.

2. Đối với học sinh:

a) Tập thể: Lớp tiên tiến, chi đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

b) Cá nhân: HS hoàn thành xuất sắc, tiêu biểu trong năm học, trong các cuộc thi, giao lưu do nhà trường tổ chức.

Điều 6: Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Đối với tập thể:

Tổ Lao động tiên tiến:

Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao; Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với nhà nước; Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; Có trên 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu LĐTT, không có cá nhân bị thi hành kỉ luật từ cảnh cáo trở lên; Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của nhà trường.

2. Đối với cá nhân:

2.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” (Quy định tại Khoản 1, Điều 24 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022)

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tiêu chuẩn chung:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
- Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua

b) Tiêu chuẩn cụ thể:

- Đối với cán bộ, giáo viên giảng dạy: Có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện nghiêm túc quy định về soạn bài, kiểm tra đánh giá học sinh, lên lớp, quản lý hồ sơ sổ sách; tổ chức quản lý tốt học sinh, quan tâm giáo dục học sinh cá biệt, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; được đánh giá xếp loại cuối năm.

- Đối với HT, PHT: Xếp loại công chức cuối năm được xếp HTTNV hoặc xếp loại khá trở lên theo chuẩn hiệu trưởng.

+ Đối với GV, NV: Xếp loại công chức HTTNV hoặc xếp loại khá với chuẩn NNGV.

Lưu ý:

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt các quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng. có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp các nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2.2. Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (Quy định tại Điều 23 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022)

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” được xét tặng hằng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu Lao động tiên tiến



- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

2.3. Danh hiệu Chiến sĩ Thi đua Thành phố (*Quy định tại Điều 22 Luật TĐKT năm 2022*)

Cá nhân đề nghị xét tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố Hà Nội là cá nhân tiêu biểu, xuất sắc, đạt tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh

2.4. Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố (*Quy định tại điểm d khoản 1 Điều 74 Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và các văn bản hướng dẫn*)

Cá nhân đề nghị xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội là cá nhân tiêu biểu, xuất sắc, đạt tiêu chuẩn sau:

- Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở

Lưu ý: Theo quy định trên, trường hợp cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở xét theo tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ và có sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận áp dụng hiệu quả hoặc có khả năng nhân rộng thì ngoài 02 sáng kiến/ đề tài nghiên cứu khoa học đã được xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở cần có thêm 2 sáng kiến nữa mới đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố. Trường hợp danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở xét theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì phải có 02 sáng kiến/ đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở/ nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở mới đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố.

2.5. Bằng khen của Bộ GD&ĐT (*Quy định tại Điều 73 Luật Thi đua Khen thưởng năm 2022*).

2.6. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (*Quy định tại Điều 73 Luật Thi đua Khen thưởng năm 2022*).

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: để tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét trong phong trào thi đua;
- b) Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- c) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc được giải thưởng ở khu vực;
- d) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

*** Lưu ý:**

- Không đề xuất tặng Bằng khen về thành tích trong phong trào thi đua năm học 2025-2026 đối với các cá nhân đã được tặng Bằng khen về thành tích trong phong trào thi đua năm học 2024-2025.

- Một sáng kiến chỉ được sử dụng một lần khi làm tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng; sáng kiến đã sử dụng khi xét danh hiệu thi đua thì không được dùng trong xét hình thức khen thưởng và ngược lại. Không dùng một sáng kiến để xét nhiều hình thức khen thưởng.

2.7. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

- Đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1a,c,d,đ Điều 6 Thông tư 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.8. Giáo viên có thành tích trong các phong trào thi đua, các đợt thi đua, các cuộc thi của trường, của ngành, giáo viên dạy giỏi cấp trường căn cứ theo tiêu chí của các đợt thi đua.

Điều 7: Tiêu chuẩn khen thưởng đối với học sinh

1. Lớp tiên tiến:

a) Giáo dục: 100% học sinh hoàn thành nội dung các môn học và hoạt động giáo dục; 100% học sinh đạt về năng lực và phẩm chất;

b) Có thành tích trong các hoạt động phong trào thi đua do nhà trường, Liên đội tổ chức: Tinh thần, thái độ, kết quả tham gia các hoạt động tập thể tốt; Giữ gìn vệ sinh môi trường và bảo quản tài sản công đảm bảo theo quy định.

d) Không có HS vi phạm pháp luật hoặc vi phạm nội quy nhà trường bị xử lý kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.

2. Chi đội hoàn thành tốt nhiệm vụ

a) Đạt lớp tiên tiến.

b) Tập thể đoàn kết, thân ái, có nhiều đội viên đạt thành tích cao trong các chương trình rèn luyện đội viên.



c) Duy trì nề nếp sinh hoạt chi đội. Huy động đông đảo đội viên tham gia công tác Sao nhi đồng, các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện. Tích cực tham gia các phong trào của Liên Đội và nhà trường.

3. Chi đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

a) Đạt Chi đội hoàn thành tốt nhiệm vụ.

b) Ban Chỉ huy Chi Đội và các nhóm nòng cốt hoạt động có hiệu quả. Hồ sơ sổ sách hoạt động Đội xếp loại tốt.

4. Học sinh

4.1. Hiệu trưởng tặng giấy khen cho học sinh:

a) Khen thưởng cuối năm học:

- Khen thưởng danh hiệu Học sinh Xuất sắc cho những học sinh được đánh giá kết quả giáo dục đạt mức Hoàn thành xuất sắc;

- Khen thưởng danh hiệu Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện cho những học sinh được đánh giá kết quả giáo dục đạt mức Hoàn thành tốt, đồng thời có thành tích xuất sắc về ít nhất một môn học hoặc có tiến bộ rõ rệt ít nhất một phẩm chất, năng lực; được tập thể lớp công nhận.

b) Khen thưởng đột xuất: học sinh có thành tích đột xuất trong năm học.

4.2. Học sinh có thành tích đặc biệt được nhà trường xem xét, đề nghị cấp trên khen thưởng.

4.3. Cán bộ quản lý và giáo viên có thể gửi thư khen cho những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt.

CHƯƠNG III

THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 8. Hồ sơ thi đua, khen thưởng

1. Hồ sơ cấp trường:

a) Cá nhân:

- Trích ngang thành tích cá nhân.

- Báo cáo thành tích cá nhân (có minh chứng)

- Danh sách đề nghị khen thưởng của tổ đối với GV, của GVCN đối với học sinh (cuối năm học).

b) Tập thể:

- Bản đăng kí thi đua của tập thể (tổ), trường.

- Bản tổng hợp đăng kí thi đua (đầu năm học).

- Biên bản họp xét thi đua (cuối các đợt thi đua, cuối năm học).

- Bản tổng hợp kết quả xét thi đua.

- Báo cáo và trích ngang thành tích tập thể (có minh chứng).

2. Hồ sơ đề nghị cấp trên khen thưởng: Thực hiện theo văn bản chỉ đạo.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Khen thưởng

1. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua: LĐTT, CSTĐ, Kỉ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, Giáo viên giỏi, tổng phụ trách giỏi, nhân viên giỏi và các thành tích khác của GV: Do cấp công nhận khen thưởng.

2. Mức thưởng danh hiệu giáo viên giỏi, tổng phụ trách giỏi, nhân viên giỏi cấp Trường và các thành tích khác của GV được quy định Điều 12 mục 16 bản Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường năm 2025 và năm 2026.

3. Mức thưởng HS chi theo định mức được quy định Điều 22 Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường năm 2025, năm 2026.

4. Kinh phí khen thưởng cho công chức, viên chức, người lao động thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

Điều 10. Tổ chức thực hiện.

Quy chế của trường gồm 4 chương, 10 điều. Quy chế thi đua, khen thưởng có hiệu lực thực hiện thống nhất trong toàn trường. Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng của trường đến cán bộ, viên chức, giáo viên, nhân viên trong toàn trường để biết và thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cá nhân kịp thời đề xuất ý kiến với Hiệu trưởng./.

T. P. H. A.